| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ TIÊN HOA** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 190 /KH-UBND | *Tiên Hoa, ngày 10 tháng 8 năm 2026* |

# KẾ HOẠCH
## Phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; Nghị quyết 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân; Căn cứ Kết luận số 04-KL/TU ngày 05/12/2025 và Kết luận số 11-KL/TU ngày 09/02/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Hưng Yên; Căn cứ Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 09/7/2026 của HĐND tỉnh Hưng Yên về cơ cấu lại ngành nông nghiệp; Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 10/7/2025 của Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Tiên Hoa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Ủy ban nhân dân xã Tiên Hoa ban hành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030 với các nội dung chi tiết như sau:

## Phần thứ nhất
## ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

### I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

**1. Kinh tế & Tài chính:**

Tốc độ tăng tổng giá trị sản phẩm bình quân đạt 10%/năm. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025 đạt 77,24 triệu đồng/người/năm.

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng: Nông - lâm - thủy sản đạt 31,23%; Công nghiệp - Xây dựng đạt 34,51%; Thương mại - Dịch vụ đạt 34,26%.

Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2020 - 2025 đạt 521 tỷ đồng. Chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, đúng quy định, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển KTXH.

Toàn xã có 06 sản phẩm OCOP đạt 3 - 4 sao (Long nhãn ôm Sen, long nhãn sấy điện đạt 4 sao; các loại nấm Linh Chi, Mộc Nhĩ, nấm Sò, nấm Rơm đạt 3 sao). Thành lập mới 250 cơ sở sản xuất kinh doanh, 35 cơ sở sản xuất công nghiệp, thu hút 1.000 lao động.

**2. Văn hóa - Xã hội, Hạ tầng & Chuyển đổi số:**

Sắp xếp và vận hành hiệu quả mô hình chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025. 100% cán bộ, công chức sử dụng hệ thống quản lý văn bản

iOffice và chữ ký số; tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng và trước hạn đạt trên 98%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 100%; tỷ lệ kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2 đạt trên 95%. Thành lập 10 Tổ công nghệ số cộng đồng.

100% cơ sở giáo dục được công nhận kiểm định chất lượng và đạt chuẩn quốc gia. Trạm Y tế giữ vững chuẩn quốc gia. Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 0,86%. Tỷ lệ dân số tham gia BHYT đạt 95 - 100%; 96% gia đình đạt chuẩn văn hóa. 100% hộ dân sử dụng nước sạch.

**3. Quốc phòng - An ninh:**

Tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ giai đoạn 2021 - 2025 đạt 238/238 chỉ tiêu (100%). An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững ổn định.

## II. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN TỒN TẠI

*Hạn chế:* Thương mại - dịch vụ phát triển chưa tương xứng tiềm năng; tiến độ GPMB, thi công một số công trình và hạ tầng cụm công nghiệp còn chậm; xử lý tồn tại đất đai do lịch sử để lại còn nhiều vướng mắc.

*Nguyên nhân:* Tác động của thiên tai, bão lũ và dịch bệnh; cơ chế bồi thường GPMB chưa đồng bộ; tính chủ động, tinh thần dám nghĩ dám làm ở một bộ phận cán bộ còn hạn chế.

## III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

### 1. Đánh giá chung

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân xã đã nỗ lực vượt khó, thực hiện khá toàn diện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội, đạt nhiều kết quả quan trọng. Kinh tế phát triển, cơ cấu chuyển dịch đúng hướng; nông nghiệp ứng dụng kỹ thuật mới, hình thành mô hình sản xuất hiệu quả; thương mại - dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp duy trì ổn định, hạ tầng được đầu tư, diện mạo nông thôn ngày càng đổi mới. Văn hóa - xã hội chuyển biến tích cực; giáo dục, y tế nâng chất lượng; an sinh xã hội, giảm nghèo, giải quyết việc làm đạt hiệu quả. Quốc phòng an ninh giữ vững.

Tuy nhiên, kinh tế phát triển chưa đồng đều, hạ tầng chưa đồng bộ, ứng dụng khoa học kỹ thuật còn hạn chế; bảo vệ môi trường, chất lượng giáo dục - y tế có mặt chưa đáp ứng yêu cầu; vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội vẫn tiềm ẩn ở một số địa bàn.

### 2. Bài học kinh nghiệm

***Một là,*** Quán triệt đầy đủ, sâu sắc chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và vận dụng đúng đắn, linh hoạt, sáng tạo vào điều kiện thực tiễn của địa phương. Tranh thủ sự ủng hộ của các cấp, các ngành, các lực lượng xã hội; phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân chung sức, đồng lòng tham gia xây dựng xã phát triển bền vững.

***Hai là,*** thường xuyên xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và Nhân dân. Phát huy những kết quả đạt được, đổi mới phương thức lãnh đạo, nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền và sức chiến đấu của tổ chức Đảng; nâng cao hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của HĐND - UBND - UB

MTTQ và các đoàn thể nhân dân. Phát huy vai trò trách nhiệm của người đứng đầu, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

***Ba là,*** trong công tác lãnh đạo và chỉ đạo phải nắm vững và thực hiện đúng đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Vận dụng linh hoạt, sáng tạo các cơ chế, chính sách của Nhà nước phù hợp với tình hình thực tiễn trong quá trình triển khai thực hiện; Trong quá trình chỉ đạo tổ chức, thực hiện kịp thời phát hiện những vướng mắc, phát sinh để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

***Bốn là,*** Thu hút tối đa các nguồn lực, đẩy mạnh phát triển kinh tế-xã hội theo hướng bền vững; nâng cao chất lượng đô thị; văn hóa, giáo dục - đào tạo và nguồn nhân lực; chăm lo bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường kỷ cương, kỷ luật; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; gần dân, lắng nghe dân, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân và coi trọng tổ chức đối thoại với nhân dân; nâng cao nhu cầu hưởng thụ và đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

***Năm là,*** Sắp xếp bộ máy, biên chế theo hướng tinh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Đổi mới công tác cán bộ, tập trung phát triển nguồn nhân lực, coi đây là nhiệm vụ vừa cấp bách, vừa có tính chiến lược lâu dài. Phát triển nguồn nhân lực phải gắn kết chặt chẽ với chiến lược phát triển KTXH; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, coi đây là nhân tố quyết định sự thành công, trong đó việc lựa chọn, bố trí, sử dụng cán bộ phải từ yêu cầu nhiệm vụ, phẩm chất và năng lực thực sự của cán bộ; nhất là việc mạnh dạn sử dụng đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ có đủ năng lực, phẩm chất.

## *Phần thứ hai*

## DỰ KIẾN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

### I. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KTXH 5 NĂM 2026-2030.

Sau 5 năm thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH giai đoạn 2021 - 2025, địa phương đạt được nhiều thành tựu quan trọng: Kinh tế ổn định, tăng trưởng phục hồi sau đại dịch COVID-19, đời sống nhân dân được cải thiện, an sinh xã hội được bảo đảm, quốc phòng an ninh vững chắc.

Việc sắp xếp đơn vị hành chính trong giai đoạn mới đã tạo cơ hội lớn để phát huy tiềm năng, lợi thế tổng hợp, thúc đẩy phát triển toàn diện, đồng đều giữa các vùng, các thôn trong xã.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức: năng suất lao động, năng lực cạnh tranh còn thấp; cơ cấu kinh tế chuyển dịch chậm; nguồn lực cho đầu tư phát triển còn hạn chế; thiên tai, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường diễn biến phức tạp; một số vấn đề xã hội nảy sinh cần được quan tâm giải quyết.

## II. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

Khai thác hợp lý các tiềm năng, lợi thế của xã để phát triển KTXH bảo đảm bền vững. Chú trọng mục tiêu đột phá về cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ số trong điều hành, phục vụ nhân dân. Đẩy mạnh thực hiện các khâu đột phá, đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học kỹ thuật, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; phát triển nông nghiệp, công nghiệp toàn diện theo chiều sâu; tiếp tục xây dựng thương hiệu sản phẩm đặc trưng của địa phương, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy dân chủ, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong hệ thống chính trị và sức mạnh, tinh thần đoàn kết của nhân dân.

## III. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

### 1.Chỉ tiêu về kinh tế

- Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm 2,86%.

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân (10-13%).

- Cơ cấu kinh tế: Nông nghiệp 23,7% - Công nghiệp xây dựng 38,3%- Thương mại dịch vụ 38%.

- Thu nhập bình quân/1 ha đất canh tác tính đến năm 2030 đạt 190 triệu đồng.

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn tính đến năm 2030 đạt 600 tỷ đồng.

### 2. Chỉ tiêu xã hội

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 so với năm 2025 tăng 11%.

- Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn đến năm 2030 đạt 120 triệu đồng/người/năm.

- Tỷ lệ hộ nghèo: Phấn đấu đến hết năm 2026 cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; đến cuối 2030 không còn hộ nghèo theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 100%.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%.

- Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe đạt 100% một lần/người/năm.

- Trạm Y tế giữ vững chuẩn quốc gia về Y tế.

- Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội phấn đấu đạt 80%.

- Tỷ lệ hồ sơ xử lý trực tuyến phấn đấu đạt trên 90%.

- Thôn văn hóa đạt 100%; Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt trên 96%.

- Xếp hạng các chỉ số cải cách hành chính hàng năm: Khá.

### 3. Chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt 100%.

- Tỷ lệ thu gom phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình đạt 100%.

- Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%.

- 100 % thôn duy trì phong trào "xanh - sạch - đẹp", thực hiện tốt công tác vệ sinh môi trường.

- Đẩy mạnh tuyên truyền về phân loại rác thải tại nguồn, bảo vệ môi trường; phấn đấu 100% người dân được tiếp cận thông tin tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh và các hình thức tuyên truyền phù hợp.

**4. Chỉ tiêu Quốc phòng - An ninh**

- Tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt 100%

- Tỷ lệ kiềm chế tội phạm hình sự so với giai đoạn trước 95%

## IV. MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

- Tập trung huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng thiết yếu, thúc đẩy phát triển KTXH gắn với xây dựng Nông thôn mới thông minh.

- Phát triển ngành nghề nông thôn theo chiều sâu, phát huy những lợi thế các sản phẩm đặc trưng của địa phương gắn với bảo vệ và phát triển bền vững.

- Huy động tối đa các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, đồng thời sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước, ưu tiên cho đầu tư kết cấu hạ tầng trọng điểm, hạ tầng số và hạ tầng xã hội thiết yếu.

- Tăng cường liên kết vùng, thu hút đầu tư, tư nhân.

- Bảo đảm cân đối chi thường xuyên, chi đầu tư phát triển và chi cho an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh.

- Tiếp tục xây dựng nông thôn hiện đại thông minh.

- Song song với phát triển kinh tế, chú trọng đầu tư cho văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

- Bảo đảm an sinh xã hội toàn diện, giảm nghèo bền vững, quan tâm các nhóm yếu thế, đơn vị còn khó khăn.

- Phấn đấu tăng thu ngân sách ổn định, bền vững; cơ cấu lại chi ngân sách theo hướng tiết kiệm, hiệu quả. Bảo đảm an toàn tài chính - ngân sách.

- Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững chắc.

- Giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển bền vững.

## V. CÁC ĐỊNH HƯỚNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

### 1. Xây dựng chính quyền kiến tạo phát triển

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động HĐND xã; chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân. Phân rõ trách nhiệm quản lý Nhà nước của mỗi cơ quan, đơn vị và chính quyền gắn với trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu.

Đẩy mạnh cải cách hành chính; tiếp tục thực hiện kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả theo quy định đối với phân hành và nhiệm vụ được giao sau sáp nhập. Xây dựng nền hành chính thông suốt, minh bạch, hiện đại vì nhân dân phục vụ; tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công.

Nâng cao chất lượng công tác tư pháp trên các lĩnh vực, thực sự trong sạch, vững mạnh; thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của cải cách hoạt động tư pháp; tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết nhanh, hiệu quả các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh; chú trọng thường xuyên đến việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị xã hội, vận dụng tốt các phương tiện thông tin đại chúng và trách nhiệm của nhân dân trong việc giám sát, phát hiện, đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

**2. Đẩy mạnh hiện đại hóa, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng mạnh ở khu vực dịch vụ, thương mại; khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế của xã**

Tập trung cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng hiện đại, hiệu quả và bền vững.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ đột phá gắn với cơ cấu lại và đổi mới mô hình tăng trưởng. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ và dịch vụ khác; giảm dần tỷ trọng nông nghiệp - thủy sản. Đổi mới phương thức sản xuất nông nghiệp theo hướng sinh thái, hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao; gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ sản phẩm; tập trung xây dựng thương hiệu nông sản, phát triển vùng nguyên liệu có mã số vùng trồng, mã truy xuất nguồn gốc. Phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại tập trung, an toàn sinh học, thân thiện với môi trường; duy trì và nâng cao chất lượng các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao. Phát triển thương mại - dịch vụ theo hướng hiện đại, trọng tâm là logistics. Xúc tiến đầu tư phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế như: Lắp ráp điện tử, giầy da, may mặc, sơ chế các sản phẩm từ vật nuôi và nông sản; khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất và khả năng cạnh tranh. Đồng thời, phát triển du lịch sinh thái gắn với các khu di tích lịch sử cấp tỉnh và cấp quốc gia, góp phần bảo tồn tài nguyên và phát triển kinh tế.

Tăng cường huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực. Cơ cấu lại ngân sách theo hướng chung là giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư, tập trung bố trí cho các lĩnh vực đột phá và hạ tầng thiết yếu như giao thông kết nối, giáo dục, y tế, nhất là tại các địa bàn khó khăn, xa trung tâm xã. Quản lý chặt chẽ nguồn thu điều tiết từ trung ương, tỉnh; nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách, bảo đảm chi ngân sách đúng định mức, tiết kiệm, hiệu quả đồng thời, phối hợp tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống tín dụng, ngân hàng; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt.

Phát triển mạnh các thành phần kinh tế, trong đó kinh tế tư nhân, kinh tế hộ kinh doanh cá thể đóng vai trò quan trọng thúc đẩy tăng trưởng. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng minh bạch, bình đẳng, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp xã. Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút các dự án phù hợp với quy hoạch và định hướng phát triển, ưu tiên nhà đầu tư có năng lực, uy tín. Khuyến khích khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; mở rộng ngành nghề nông thôn, phát triển tiểu thủ công nghiệp gắn với công nghệ sạch. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển theo hướng công nghệ và sáng tạo; hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế hợp tác. Duy trì cơ chế đối thoại định kỳ giữa chính quyền và doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có).

Triển khai và thực hiện có hiệu quả các Đề án: "Đề án thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững, hiệu quả kinh tế cao gắn với xây dựng nông thôn mới hướng tới nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2025-2030 định hướng đến năm 2035, Đề án "Cứng hóa kết cấu mặt đường giao thông nông thôn và đường ra đồng trên địa bàn xã Tiên Hoa giai đoạn 2026 -2030".

**3. Hoàn thiện quy hoạch, huy động, lồng ghép linh hoạt và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ, ngày càng hiện đại, khai thác có hiệu quả không gian phát triển mới.**

Tổ chức lập, điều chỉnh, bổ sung và triển khai hiệu quả các loại quy hoạch, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với định hướng phát triển dài hạn của địa phương.

Tập trung điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển KTXH xã Tiên Hoa đến năm 2030, tầm nhìn 2050 phù hợp với quy hoạch của tỉnh, nhằm phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành đồng bộ, thống nhất, dài hạn KTXH và thu hút đầu tư. Thực hiện tốt quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030. Tập trung lập, tổ chức thực hiện và quản lý tốt công tác quy hoạch, nhất là quy hoạch xây dựng, quy hoạch nông thôn mới nâng cao các quy hoạch chi tiết cụm công nghiệp, hạ tầng thương mại - dịch vụ.

**4. Đẩy mạnh thực hiện đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.**

Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong toàn hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp. Triển khai đồng bộ các nhiệm vụ chuyển đổi số gắn với xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số. Duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến; phấn đấu đến năm 2030 hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý, thanh toán trực tuyến, số hóa kết quả 100%; 100% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông. Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin từ xã đến thôn; đào tạo, bố trí cán bộ chuyên trách chuyển đổi số. Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; kiểm soát chặt hoạt động trên môi trường số; kịp thời ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, sai lệch.

Đến năm 2030, xã Tiên Hoa tiếp tục triển khai toàn diện, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW; tập trung hoàn thiện hạ tầng số, bảo đảm kết nối đồng bộ, an toàn; xây dựng, chuẩn hóa và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng

chung; phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số gắn với cải cách hành chính và Đề án 06; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng cường đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, công chức và Nhân dân; mở rộng ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, sản xuất và đời sống; bảo đảm an toàn, an ninh mạng, phấn đấu xây dựng nền hành chính hiện đại, minh bạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

**5. Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân.**

Đến năm 2030, xã Tiên Hoa tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; phát huy hiệu quả, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục mũi nhọn, giáo dục STEM, ngoại ngữ, tin học và kỹ năng số. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại; duy trì và nâng cao chất lượng các trường đạt chuẩn quốc gia; đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản trị và dạy học; xây dựng đội ngũ nhà giáo đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đáp ứng yêu cầu Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Đồng thời tăng cường xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực hợp pháp để đầu tư phát triển giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, hạnh phúc, thúc đẩy học tập suốt đời, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH của địa phương trong giai đoạn mới. Tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; triển khai hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số", thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018; phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu; tăng tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn. Tiếp tục phấn đấu duy trì đến năm 2030 tỷ lệ các trường đạt chuẩn quốc gia (100%). Phổ cập giáo dục: mầm non cho trẻ 3-5 tuổi, tiểu học mức độ 3, trung học cơ sở mức độ 3 (Thực hiện Nghị quyết 71- NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo bảo đảm đủ trường, đủ lớp, đủ giáo viên).

Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho nhân dân. Nâng chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân; củng cố y tế cơ sở, đảm bảo chức năng y tế ban đầu, giám sát dịch bệnh, kiểm soát bệnh không lây nhiễm, an toàn thực phẩm. Đầu tư nâng cấp, phát huy hiệu quả hoạt động của mạng lưới chăm sóc sức khỏe. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư xây dựng các cơ sở khám, chữa bệnh ngoài công lập chất lượng cao (nếu có). Tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, BHXH, thực hiện mục tiêu bảo hiểm toàn dân. Thực hiện Nghị quyết 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, phấn đấu có 96 % dân số tham gia bảo hiểm y tế, 80 % lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội, duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

**6. Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa và con người Việt Nam; quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, chăm lo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe của Nhân dân.**

Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hóa, thể thao. Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa; phát triển văn hóa và xây

dựng con người hài hòa với tăng trưởng kinh tế và sự phát triển bền vững của xã hội. Phát triển toàn diện con người về đạo đức, trí tuệ, năng lực sáng tạo, thẩm mỹ, thể lực, kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh. Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng và hoàn thiện các thiết chế văn hóa, thể thao đạt chuẩn. Khuyến khích tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp đầu tư vào các hoạt động văn hóa, thể thao.

Duy trì hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Thực hiện tốt quản lý nhà nước về văn hóa; xây dựng môi trường sống lành mạnh, phòng ngừa tệ nạn xã hội. Phấn đấu đến năm 2030, có trên 96% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 100% thôn, cơ quan đạt danh hiệu văn hóa; 50% thôn có khu vực hoạt động thể thao độc lập, nâng tỷ lệ người dân rèn luyện thân thể lên 50%. Duy trì hiệu quả hệ thống truyền thanh cơ sở; từng bước triển khai truyền thanh thông minh tại thôn trên địa bàn xã.

Quan tâm phát triển xã hội; tạo việc làm, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Xây dựng và thực hiện các chiến lược, kế hoạch quản lý phát triển xã hội bền vững, phù hợp với thực tiễn. Đổi mới hoạt động đào tạo nghề, gắn với nhu cầu thị trường; tăng cường liên kết giữa Nhà nước - nhà trường - doanh nghiệp, hỗ trợ tạo việc làm sau đào tạo. Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 90%.

Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững; ưu tiên hỗ trợ sinh kế, cải thiện, nâng cao đời sống nhân dân; phòng, chống tệ nạn xã hội; tập trung giải quyết chế độ, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; nâng cao phúc lợi xã hội.

Triển khai đồng bộ công tác dân tộc, tôn giáo; phát huy vai trò đồng bào có đạo trong thi đua yêu nước, chấp hành pháp luật, sống "tốt đời - đẹp đạo". Kịp thời xử lý các vấn đề tôn giáo (nếu có), góp phần giữ vững ổn định. Kiện toàn tổ chức bộ máy; thực hiện hiệu quả cải cách hành chính, thi đua - khen thưởng, dân vận chính quyền và dân chủ ở cơ sở.

**7. Quản lý và sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên, khoáng sản quan trọng; tăng cường bảo vệ môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai.**

Quản lý hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất, nước, khoáng sản; khai thác đồng bộ cơ sở dữ liệu đất đai, thực hiện nghiêm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Ngăn ngừa ô nhiễm, suy thoái môi trường, cạn kiệt nguồn nước; bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường. Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất gắn với bảo vệ môi trường, đặc biệt là nguồn nước, phát triển bền vững. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai; xây dựng giải pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, hạn chế thiệt hại do lũ lụt, thời tiết cực đoan và biến đổi khí hậu.

Triển khai và thực hiện có hiệu quả Đề án "Phân loại và xử lý rác thải sinh hoạt tại hộ gia đình góp phần bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn toàn xã".

**8. Củng cố, tăng cường quốc phòng an ninh.**

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng an ninh; xây dựng lực lượng công an, quân sự, dân quân tự vệ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, thực hiện việc tuyển quân, giao quân hằng năm có chất lượng, đạt 100% chỉ tiêu. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Nêu cao cảnh giác chủ động đấu tranh kịp thời với các biểu hiện âm mưu, hành động chống phá của các thế lực thù địch. Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa lực lượng công an, quân sự trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trên địa bàn. Nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, làm tốt vai trò nòng cốt trong việc bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chú trọng công tác phòng chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn.

**9. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế.**

Thực hiện có hiệu quả các chính sách kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh.

Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại; phát triển đối ngoại trong kỷ nguyên mới, tương xứng với tầm vóc lịch sử, văn hoá và vị thế của đất nước.

Triển khai đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các hoạt động đối ngoại theo triển khai và hướng dẫn của cấp trên.

**10. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính.**

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân xã theo hướng chủ động, linh hoạt, công khai, minh bạch và vì nhân dân phục vụ. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực; tập trung thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý đất đai, tài nguyên, xây dựng cơ bản, đầu tư công, thu chi ngân sách, an sinh xã hội và trật tự an toàn xã hội.

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ và tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức. Thực hiện nghiêm quy định về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và thủ tục hành chính; khắc phục tình trạng chậm trễ, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính, thực hiện nghiêm trách nhiệm và đạo đức công vụ. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công; phấn đấu xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cơ quan, phòng chuyên môn thuộc UBND xã, căn cứ nhiệm vụ

được giao, tham mưu ban hành Kế hoạch chi tiết từng năm; chủ trì triển khai các Đề án trọng điểm của xã.

2. Phòng Kinh tế: Cân đối, tham mưu phân bổ nguồn vốn kịp thời cho các dự án đầu tư công trung hạn 2026 - 2030.

3. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội: Tăng cường phản biện, giám sát và vận động nhân dân tích cực hưởng ứng thực hiện Kế hoạch.

4. Các đơn vị thôn tổ chức tuyên truyền sâu rộng Kế hoạch đến từng hộ dân; phát huy dân chủ cơ sở trong việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển KTXH tại địa phương.

Ủy ban nhân dân xã Tiên Hoa yêu cầu các ngành, đơn vị, các thôn nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

***Nơi nhận:***
- Sở Tài chính (b/c);
- TV. Đảng uỷ (b/c);
- TT. HĐND xã (b/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND;
- Các đơn vị trên địa bàn;
- Các thôn;
- MTTQVN và các tổ chức chính trị xã;
- Lưu: VT, KTXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

U.B.N.D XÃ TIÊN HOA T. HƯNG YÊN

**Vũ Quang Vinh**

# PHỤ LỤC: TỔNG HỢP CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

*(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Tiên Hoa)*

| STT | Tên chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kết quả thực hiện (2020-2025) | Kế hoạch mục tiêu (2026-2030) | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|
| **I** | **CHỈ TIÊU KINH TẾ** | | | | |
| 1 | Tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân/năm | % | 10 | **10 - 13** | |
| - | *Nông nghiệp - Thủy sản* | % | 4,7 | **5,5** | |
| - | *Công nghiệp - Xây dựng* | % | 12,96 | **15,8** | |
| - | *Thương mại - Dịch vụ* | % | 13,8 | **12,5** | |
| 2 | Thu nhập bình quân đầu người/năm | Triệu đồng | 77,24 | **120** | |
| 3 | Thu nhập bình quân/ha đất canh tác | Triệu đồng | 112 | **190** | |
| 4 | Cơ cấu kinh tế (Nông nghiệp / CN-XD / Dịch vụ) | % | 31,23 / 34,51 / 34,26 | **23,7 / 38,3 / 38,0** | |
| 5 | Tổng thu NSNN cả giai đoạn (không tính tiền đất) | Tỷ đồng | 521 | **600** | |
| - | Tốc độ tăng tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn bình quân hàng năm | % | | **2,86** | |
| 6 | Thành lập, đưa vào hoạt động Cụm công nghiệp | Cụm | 0 | **02** | |
| **II** | **CHỈ TIÊU VĂN HÓA - XÃ HỘI** | | | | |
| 1 | Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên | % | < 1% | **< 1%** | |
| 2 | Tỷ lệ hộ nghèo | % | 0,86 | **0% (Không còn hộ nghèo theo tiêu chí chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030)** | |
| 3 | Tỷ lệ Thôn văn hóa | % | 100 | **100** | |
| 4 | Tỷ lệ Gia đình văn hóa | % | 96 | **> 96** | |
| 5 | Tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ | % | 100 | **100** | |
| 6 | Trạm Y tế | % | Chuẩn Quốc gia | **Chuẩn Quốc gia** | |
| 7 | Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia | % | 100 | **100** | |
| 8 | Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm Y tế | % | 95 - 100 | **96** | |
| 9 | Tỷ lệ lao động tham gia Bảo hiểm Xã hội | % | 70 | **80** | |
| 10 | Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề | % | - | **90** | |
| 11 | Xếp hạng chỉ số Cải cách hành chính (CCHC) | Loại | Chưa xếp hạng | **Khá** | |
| **III** | **CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG & NTM** | | | | |
| 1 | Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch | % | 100 | **100** | |
| 2 | Tỷ lệ phân loại, xử lý rác thải tại hộ gia đình | % | 100 | **100** | |
| 3 | Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt | % | 88 | **100** | |
| 4 | Cơ sở SXKD đáp ứng chuẩn môi trường | Cơ sở | 450 | **1.000** | |
| 5 | Xã đạt chuẩn "Nông thôn mới hiện đại" | Xã | 0 | **01** | |
| 6 | Khu dân cư NTM kiểu mẫu được công nhận | Thôn | 5 | **10** | |